

Số: 01/2021/QĐST - HNGĐ

Kon Rẫy, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2020/TLST – HNGĐ ngày 14/12/2020, chuyển số số 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2021 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Số nhà 76A, đường Tiền G, tổ dân phố Lợi Ph, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Ánh T, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: thôn 9, xã Đăk R, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/01/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Thành Tr và chị Trần Thị Ánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*:

Anh Nguyễn Thành Tr và chị Trần Thị Ánh T thỏa thuận - thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có một con chung tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 24/3/1996, hiện nay con đã lớn và tự nuôi sống bản thân. Anh Nguyễn Thành Tr và chị Trần Thị Ánh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

- *Về tài sản chung và các khoản nợ*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Thành Tr và chị Trần Thị Ánh T mỗi người nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh Trung nhận nộp thay cho chị Tuyết, tổng cộng anh Trung phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0001682 ngày 14/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy. Hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) cho anh Trung.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- Phòng KTNV&THA -TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND xã Đăk Ruồng;
- UBND phường Cam Lợi, TP. Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Đồng Thị Bình